

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09/6/2025

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bảy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/QĐXX-ST ngày 16 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02/6/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đồng Thị Quyên Vi, sinh ngày 18/10/1985. Số định danh cá nhân: 030185023300. Địa chỉ cư trú: thôn Phù Tải 2, xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đồng Văn Đông, sinh ngày: 20/10/1985. Số CCCD: 03008500664. Địa chỉ cư trú: thôn Phù Tải 2, xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đồng Thị Quyên Vi trình bày: Chị kết hôn với anh Đồng Văn Đông vào ngày 29/12/2021, được đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Đính, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Trước khi kết hôn hai bên có được tự do tìm hiểu và tự

nguyện đi đến hôn nhân. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không hợp nhau về tính tình, quan điểm thường xuyên không thống nhất dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi cọ lẫn nhau. Do chị và anh Đông không có hạnh phúc nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 11/2023. Đầu tháng 11/2024, chị có quay về chung sống với anh Đông, nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện nên cuối tháng 11/2024 chị lại về nhà bố mẹ đẻ ở hẳn từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân hoàn toàn từ đó không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị Vi xác định thực sự tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đông không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, chị đề nghị Toà án giải quyết ly hôn anh Đông để giải phóng cho đôi bên khỏi giằng buộc.

Tại biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải bị đơn anh Đông Văn Đông trình bày: Anh kết hôn với chị Vi vào ngày 29/12/2021, được đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Đình trên cơ sở tự nguyện của hai bên. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn nhưng không lớn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do năm 2024 anh có nợ tiền của anh họ, khi anh họ anh đến lấy tiền thì chị Vi có nói chen vào nên dẫn đến anh và chị Vi xảy ra cãi cọ nhau. Chị Vi đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở vào ngày 21/12/2024, khi chị Vi bỏ đi anh có đến tìm chị Vi về đoàn tụ nhưng chị Vi không về. Tháng 2/2025, anh lại lên nhà bố mẹ chị Vi yêu cầu chị Vi về, lúc đầu chị Vi không về, sau đó anh anh lấy xe máy của chị Vi lai chị Vi về nhà anh. Anh có nói với chị Vi nếu muốn ly hôn thì khi nào ly hôn xong mới được đi. Khi về đến nhà anh có giật kính, điện thoại của chị Vi và đập vỡ điện thoại, nên chị Vi lại quay về nhà bố mẹ đẻ ở. Từ đó đến nay, anh không đến tìm hay gọi điện gì cho chị Vi nữa. Nay chị Vi xin ly hôn anh, anh không nhất trí vì mâu thuẫn giữa anh và chị Vi không lớn, hơn nữa anh kết hôn với chị Vi là lần thứ 2 nên không muốn lấy vợ lần ba, do đó anh đề nghị Toà án hoà giải để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Vi và anh Đông không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về việc giải quyết vụ án: Quan điểm của

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Vi được ly hôn anh Đông; Chị Vi phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Đông Văn Đông hiện đang cư trú tại huyện Kim Thành nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Nguyên đơn có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần 2 vẫn vắng mặt tại phiên toà. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đồng Thị Vi và anh Đông Văn Đông kết hôn trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn hai bên đã xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân chính là do không hợp nhau về tính tình, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng chung sống cùng nhau nhưng không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân từ tháng 12/2024 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Từ khi kết hôn đến thời điểm chị Vi có đơn xin ly hôn, đã 2 lần chị Vi bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, hiện anh chị đã sống ly thân hoàn toàn không còn quan tâm đến nhau nữa. Điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Vi và anh Đông đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Vi xin ly hôn anh Đông là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Vi và anh Đông không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

4] Về tài sản chung: Chị Vi và anh Đông không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đồng Thị Quyên Vi là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản

2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị Quyên Vi, cho ly hôn giữa chị Đồng Thị Quyên Vi và anh Đồng Văn Đông.

2. Về án phí: Chị Đồng Thị Quyên Vi phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số 0006636 ngày 11 tháng 3 năm 2025. Chị Vi đã nộp đủ.

4. Quyền kháng cáo: Chị Đồng Thị Quyên Vi và anh Đồng Văn Đông được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- UBND xã Kim Đính, huyện Kim Thành (nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Bích